

PHỤ LỤC 02

Phân bổ nguồn tăng thu, tiết kiệm chi ngân sách tỉnh và điều chỉnh nguồn dự phòng ngân sách tỉnh, điều chỉnh dự toán chi từ nguồn tăng thu các dự án khai thác quỹ đất năm 2022 (Kèm theo Báo cáo số: 172 /BC-UBND ngày 09 tháng 6 năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh)

Ủy ban nhân dân tỉnh đã trình⁽¹⁾ Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh thống nhất phương án phân bổ nguồn tăng thu, tiết kiệm chi ngân sách tỉnh và điều chỉnh nguồn dự phòng ngân sách tỉnh, điều chỉnh dự toán chi từ nguồn tăng thu các dự án khai thác quỹ đất năm 2022⁽²⁾, nay Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo Hội đồng nhân dân tỉnh cụ thể như sau:

I. TÌNH HÌNH NGUỒN TĂNG THU, TIẾT KIỆM CHI NĂM 2022

Thực hiện thu 4.045.371 triệu đồng⁽³⁾; trong đó, thu nội địa 3.718.968 triệu đồng và thu từ hoạt động xuất nhập khẩu và các khoản huy động đóng góp là 326.403 triệu đồng. Nếu loại trừ thu tiền sử dụng đất, thu Xổ số kiến thiết và thu từ các dự án khai thác quỹ đất giao tăng thu so với dự toán Trung ương giao⁽⁴⁾ còn lại 2.832.661 triệu đồng đạt 125,7% dự toán, bằng 109,5% cùng kỳ; số thu ngân sách Nhà nước (NSNN) năm 2022 thực hiện vượt dự toán được Hội đồng nhân dân tỉnh giao.

1. Nguồn tăng thu ngân sách địa phương năm 2022

a) Kết quả thực hiện thu nội địa cân đối ngân sách địa phương năm 2022 được hưởng (sau khi loại trừ thu sử dụng đất, thu xổ số kiến thiết, phí sử dụng kết cấu hạ tầng):

Dự toán thu nội địa ngân sách địa phương (NSDP) được hưởng theo phân cấp Hội đồng nhân dân tỉnh giao năm 2022 (không kể thu xổ số kiến thiết, tiền sử dụng đất, phí sử dụng kết cấu hạ tầng trong khu kinh tế cửa khẩu Quốc tế Bờ Y, tăng thu từ các dự án khai thác quỹ đất): **1.983.600 triệu đồng (1).**

Thực hiện thu nội địa năm 2022 trên địa bàn NSDP được hưởng (không kể thu xổ số kiến thiết, tiền sử dụng đất, phí sử dụng kết cấu hạ tầng trong khu kinh tế cửa khẩu Quốc tế Bờ Y, tăng thu từ các dự án khai thác quỹ đất và các khoản được loại trừ trước khi tính tăng, hụt thu xác định nguồn cải cách tiền lương theo quy định của Bộ Tài chính⁽⁵⁾): **2.626.831 triệu đồng⁽⁶⁾ (2).**

⁽¹⁾ Tại Tờ trình số 32/TTr-UBND ngày 17 tháng 4 năm 2023.

⁽²⁾ Tại Thông báo số 12/TB-TTHĐND ngày 24 tháng 4 năm 2023.

⁽³⁾ Đã loại trừ số hoàn thuế GTGT xuất nhập khẩu 660.074 triệu đồng.

⁽⁴⁾ Tiền sử dụng đất 256.767 triệu đồng, XSKT 118.229 triệu đồng, thu từ các dự án khai thác quỹ đất so với dự toán Trung ương giao (bao gồm ghi thu tiền thuê đất, tiền sử dụng đất tương ứng số tiền đền bù GPMB của các dự án đầu tư mà nhà đầu tư đã tự nguyện ứng trước): 511.312 triệu đồng.

⁽⁵⁾ Tại Thông tư số 78/2022/TT-BTC ngày 26 tháng 12 năm 2022 của Bộ Tài chính quy định về tổ chức thực hiện dự toán ngân sách nhà nước năm 2023; Kinh phí tinh giản biên chế đối tượng nộp trả (Thu khác 4902) hoàn trả nguồn CCTL 790 triệu đồng; Kinh phí Chương trình MTQG nộp trả (Thu khác 4902) theo kiến nghị Kiểm toán Nhà nước 172 triệu đồng.

⁽⁶⁾ Bao gồm thu kết dư ngân sách địa phương năm 2021 (43.214 triệu đồng) theo hướng dẫn của Bộ Tài chính tại Văn bản số 14957/BTC-NSNN ngày 04 tháng 7 năm 2020 là khoản thu ngân sách địa phương và phải dành nguồn tăng thu để thực hiện CCTL theo quy định.

Tăng thu ngân sách địa phương năm 2022 (*không kể thu xổ số kiến thiết, tiền sử dụng đất, phí sử dụng kết cấu hạ tầng trong khu kinh tế cửa khẩu Quốc tế Bờ Y, tăng thu từ các dự án khai thác quỹ đất và các khoản được tính trừ theo quy định*) **643.231 triệu đồng (2)-(1)** (trong đó, tăng thu ngân sách tỉnh: **204.805 triệu đồng**; tăng thu ngân sách huyện, thành phố: 438.426 triệu đồng).

Theo điểm a khoản 4 Điều 4 Thông tư 78/2022/TT-BTC ngày 26 tháng 12 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Tài chính⁷⁾ quy định 70% tăng thu ngân sách địa phương năm 2022 thực hiện so với dự toán (*không kể các khoản thu được tính trừ⁸⁾*), được Thủ tướng Chính phủ giao. Ủy ban nhân dân tỉnh đã có Công văn số 488/UBND-KTTH ngày 27 tháng 02 năm 2023 báo cáo Bộ Tài chính xem xét, thẩm định phần tăng thu ngân sách cấp tỉnh năm 2022 tạo nguồn cải cách tiền lương (CCTL) năm 2022 là **159.818 triệu đồng**.

Như vậy, nguồn tăng thu ngân sách cấp tỉnh (*trừ thu tiền sử dụng đất, XSKT, phí sử dụng hạ tầng khu kinh tế cửa khẩu, phần tăng thu tạo nguồn CCTL*) năm 2022 còn lại được bố trí chi theo quy định tại khoản 2 Điều 59 Luật NSNN⁹⁾ là **44.987 triệu đồng (a)** (204.805 triệu đồng - 159.818 triệu đồng).

b) Kết quả thực hiện thu tiền sử dụng đất:

Dự toán Hội đồng nhân dân tỉnh giao là 235.000 triệu đồng (*chưa bao gồm tăng thu từ các dự án khai thác quỹ đất so với Trung ương giao*), trong đó điều tiết ngân sách tỉnh hưởng 28.200 triệu đồng, ngân sách huyện hưởng 206.800 triệu đồng. Thực hiện thu tiền sử dụng đất (*tính đến ngày 02 tháng 02 năm 2023*): 256.767 triệu đồng (*trong đó: điều tiết ngân sách tỉnh hưởng 30.812 triệu đồng, ngân sách huyện hưởng 225.955 triệu đồng*).

Như vậy, thu tiền sử dụng đất thực hiện tăng so với dự toán¹⁰⁾ Hội đồng nhân dân tỉnh giao cấp huyện quản lý thu 21.767 triệu đồng¹¹⁾, bao gồm: điều tiết ngân sách huyện hưởng 19.155 triệu đồng; số tăng thu tiền sử dụng đất đã điều tiết về ngân sách tỉnh là: **2.612 triệu đồng (b)**.

c) Kết quả thực hiện thu từ các dự án khai thác quỹ đất giao tăng thu so với dự toán Trung ương giao:

⁷⁾ Quy định về tổ chức thực hiện dự toán NSNN 2023.

⁸⁾ 70% tăng thu ngân sách địa phương năm 2022 thực hiện so với dự toán, (*không kể thu tiền sử dụng đất, xổ số kiến thiết; tiền thuê đất một lần được nhà đầu tư ứng trước để bồi thường, giải phóng mặt bằng và thu từ xử lý tài sản công tại cơ quan, tổ chức, đơn vị được cơ quan có thẩm quyền quyết định sử dụng để chi đầu tư theo quy định; thu tiền bảo vệ và phát triển đất trồng lúa; phí tham quan các khu di tích, di sản thế giới; phí sử dụng công trình kết cấu hạ tầng, công trình dịch vụ, tiện ích công cộng trong khu vực cửa khẩu; phí bảo vệ môi trường đối với khai thác khoáng sản; phí bảo vệ môi trường đối với nước thải; thu từ quỹ đất công ích, thu hoa lợi, công sản tại xã và thu tiền cho thuê, cho thuê mua, bán nhà thuộc sở hữu nhà nước*) được Thủ tướng Chính phủ giao.

⁹⁾ Nguồn tăng thu được bố trí: Giảm bội chi, tăng chi trả nợ, bao gồm trả nợ gốc và lãi; bổ sung quỹ dự trữ tài chính; bổ sung nguồn thực hiện chính sách tiền lương; thực hiện chính sách an sinh xã hội; tăng chi đầu tư một số dự án quan trọng; thực hiện nhiệm vụ quy định tại khoản 3 và khoản 4 Điều này.

¹⁰⁾ Trừ phần dự toán thu tiền sử dụng đất địa phương giao tăng thu so dự toán Trung ương.

¹¹⁾ 256.767 triệu đồng - 235.000 triệu đồng = 21.767 triệu đồng.

Dự toán thu Hội đồng nhân dân tỉnh giao 1.213.000 triệu đồng, thực hiện 511.312 triệu đồng, đạt 42,1% dự toán Hội đồng nhân dân tỉnh giao, cụ thể:

- Các dự án do cấp tỉnh quản lý: dự toán giao 1.013.000 triệu đồng¹², thực hiện thu **422.675 triệu đồng**⁽¹³⁾, đạt 41,7% dự toán Hội đồng nhân dân tỉnh giao (bao gồm, thu tiền thuê đất: 12.474 triệu đồng, thu tiền bán tài sản trên đất 10.151 triệu đồng, thu tiền sử dụng đất: 396.358 triệu đồng; ghi thu, ghi chi tiền thuê đất, tiền sử dụng đất mà nhà đầu tư tự nguyện ứng trước để chi đền bù, giải phóng mặt bằng: 3.692 triệu đồng). Trong đó thực hiện trích các khoản cụ thể như sau:

+ Ghi thu, ghi chi ngân sách cấp tỉnh tiền thuê đất, tiền sử dụng đất mà nhà đầu tư tự nguyện ứng trước để chi đền bù, giải phóng mặt bằng: 3.692 triệu đồng.

+ Trích 2% bổ sung nguồn dự phòng cấp tỉnh năm 2022 theo tiến độ nguồn thu từ nguồn thu tiền thuê đất và tiền bán tài sản trên đất trên tổng số thu thực tế nộp vào ngân sách (422.675 triệu đồng x 2%): 8.454 triệu đồng (giảm so dự toán giao đầu năm 12.343 triệu đồng¹⁴).

+ Trích 70% tạo nguồn cải cách tiền lương ngân sách cấp tỉnh theo quy định từ nguồn thu tiền thuê đất, tiền bán tài sản trên đất theo quy định: 15.838 triệu đồng¹⁵.

+ Trích 12% chi cho công tác quản lý đất đai và Quỹ phát triển đất theo Nghị quyết 57/2021/NQ-HĐND: 48.810 triệu đồng.

+ Số tăng thu còn lại đã phân bổ chi đầu tư: 345.881 triệu đồng (422.675 triệu đồng - 3.692 triệu đồng - 8.454 triệu đồng - 15.838 triệu đồng - 48.810 triệu đồng).

- Các dự án do cấp huyện quản lý (Thành phố Kon Tum): Dự toán giao 200.000 triệu đồng; thực hiện 88.637 triệu đồng, đạt 44,3% dự toán Hội đồng nhân dân tỉnh giao, trong đó điều tiết 12% về ngân sách tỉnh theo Nghị quyết Hội đồng nhân dân tỉnh: 10.636 triệu đồng để chi cho công tác quản lý đất đai và Quỹ phát triển đất theo Nghị quyết 57/2021/NQ-HĐND.

d) Kết quả thực hiện thu tiền xổ số kiến thiết:

Dự toán Hội đồng nhân dân tỉnh giao 60.000 triệu đồng, thực hiện 118.229 triệu đồng, tăng thu so với dự toán giao là **58.229 triệu đồng (c)**.

e) Kết quả thu phí sử dụng kết cấu hạ tầng trong khu kinh tế cửa khẩu Quốc tế Bờ Y:

¹² Bao gồm, thu tiền thuê đất: 301.752 triệu đồng, thu tiền bán tài sản trên đất 36.275 triệu đồng, thu tiền sử dụng đất: 626.973 triệu đồng; ghi thu, ghi chi tiền thuê đất, tiền sử dụng đất mà nhà đầu tư tự nguyện ứng trước để chi đền bù, giải phóng mặt bằng: 48.000.

¹³ Thu Dự án khai thác quỹ đất phát triển kết cấu hạ tầng tại Trung tâm thể dục thể thao: 352.782 triệu đồng; Thu từ bán đấu giá Lô đất Công ty cổ phần xây dựng 79, Công ty CP tư vấn giao thông, Sở Giao thông, Sở Giáo dục và Đào tạo, phường Quang Trung, thành phố Kon Tum: 65.498 triệu đồng; Thu Dự án đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng khai thác quỹ đất mở rộng không gian đô thị khu trung tâm Phường Ngô Mây, thành phố Kon Tum: 701 triệu đồng; Ghi thu, ghi chi tiền thuê đất, tiền sử dụng đất mà nhà đầu tư tự nguyện ứng trước để chi đền bù, giải phóng mặt bằng: 3.693 triệu đồng.

¹⁴ Dự toán Hội đồng nhân dân tỉnh giao: 20.796 triệu đồng.

¹⁵ (12.474 triệu đồng + 10.151 triệu đồng) x 70%

Dự toán Hội đồng nhân dân tỉnh giao 6.800 triệu đồng, thực hiện thu 12.543 triệu đồng, tăng thu so với dự toán giao **5.743 triệu đồng (d)**.

Tổng nguồn tăng thu ngân sách tỉnh năm 2022 còn lại được phân bổ chi đợt này (a+b+c+d): 111.571 triệu đồng.

2. Nguồn tiết kiệm chi ngân sách tỉnh năm 2022 (kết thúc năm 2022 nguồn còn dư) khoảng: 17.303 triệu đồng

a) Nguồn dự phòng 16.960 triệu đồng.

b) Nguồn chi khác 343 triệu đồng.

Tổng cộng (1+2): 128.874 triệu đồng

II. PHƯƠNG ÁN PHÂN BỐ TĂNG THU, TIẾT KIỆM CHI NGÂN SÁCH TỈNH VÀ ĐIỀU CHỈNH NGUỒN DỰ PHÒNG NGÂN SÁCH TỈNH, ĐIỀU CHỈNH DỰ TOÁN CHI TỪ NGUỒN TĂNG THU CÁC DỰ ÁN KHAI THÁC QUỸ ĐẤT NĂM 2022

1. Phương án phân bổ tăng thu, tiết kiệm chi ngân sách tỉnh: Ủy ban nhân dân tỉnh đã trình Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh thống nhất phân bổ nguồn tăng thu, tiết kiệm chi ngân sách tỉnh năm 2022 là **128.874 triệu đồng** tại Thông báo số 12/TB-TTHĐND ngày 24 tháng 4 năm 2023 của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, cụ thể:

a) Phân bổ nguồn tăng thu xổ số kiến thiết ngân sách tỉnh: 58.229 triệu đồng:

- Nâng cấp Trung tâm Y tế huyện Ia H'Drai (*Hạng mục: Xây dựng bệnh viện Đa khoa huyện 60 giường bệnh*): 13.459 triệu đồng¹⁶.

- Nhà thi đấu tổng hợp tỉnh Kon Tum: 10.000 triệu đồng¹⁷.

- Hỗ trợ cho thành phố Kon Tum để đầu tư cơ sở vật chất các trường học trên địa bàn¹⁸: 9.000 triệu đồng.

- Dự án mua sắm thiết bị dạy học tối thiểu lớp 2, lớp 6 cho các cơ sở giáo dục thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông năm 2018: 25.770 triệu đồng. Qua giám sát của Đoàn Giám sát Quốc hội¹⁹ tại Sở Giáo dục và Đào tạo và Ủy ban nhân dân tỉnh, Đoàn kiến nghị tỉnh quan tâm bố trí nguồn ngân sách địa phương, kết hợp ngân sách Trung ương hỗ trợ để đảm bảo mua sắm thiết bị chương trình đổi mới giáo dục năm 2018, theo đó Ủy ban nhân dân đề xuất phân bổ cho Sở Giáo dục và Đào tạo 25.770 triệu đồng để thực hiện dự án này.

¹⁶ Dự án được phê duyệt tại Quyết định số 702/QĐ-UBND ngày 03 tháng 8 năm 2021 với tổng mức đầu tư 112.775 triệu đồng, trong đó ngân sách trung ương là 70.502 triệu đồng và các nguồn vốn hợp pháp khác. Đến nay dự án đã được bố trí đủ nguồn vốn ngân sách trung ương.

¹⁷ Dự án được phê duyệt tại Quyết định số 939/QĐ-UBND ngày 25 tháng 9 năm 2020 với tổng mức đầu tư là 99.500 triệu đồng, đầu tư từ nguồn cân đối ngân sách địa phương và các nguồn vốn hợp pháp khác. Đến nay dự án mới được 47.137 triệu đồng, kế hoạch trung hạn giai đoạn 2021-2025 còn lại chưa bố trí là 41.663 triệu đồng.

¹⁸ Tờ trình số 42/TTr-UBND ngày 13 tháng 3 năm 2023 của Ủy ban nhân dân thành phố Kon Tum.

¹⁹ Theo báo cáo số 30/BC-ĐDBQH ngày 13 tháng 02 năm 2023 của Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh.

b) Phân bổ nguồn tăng thu tiền sử dụng đất các huyện điều tiết 12% về ngân sách tỉnh 2.612 triệu đồng.

- 2% trích lập quỹ phát triển đất tỉnh (*Theo quy định tại Nghị quyết số 57/2021/NQ-HĐND của Hội đồng nhân dân tỉnh*) 435 triệu đồng.

- 10% chi quản lý đất đai 2.177 triệu đồng.

c) Phân bổ từ nguồn tăng thu phí sử dụng kết cấu hạ tầng trong khu kinh tế cửa khẩu Quốc tế Bờ Y: 5.743 triệu đồng:

Bố trí thực hiện Dự án: Xây dựng hoàn thiện sân bê tông Bãi đỗ xe Khu I và cải tạo, nâng cấp Trạm kiểm soát liên hợp cửa khẩu quốc tế Bờ Y - Khu kinh tế cửa khẩu quốc tế Bờ Y: 5.743 triệu đồng²⁰.

d) Phân bổ nguồn tăng thu ngân sách tỉnh (44.987 triệu đồng), nguồn tiết kiệm chi ngân sách tỉnh (17.303 triệu đồng) năm 2022 62.290 triệu đồng, cụ thể:

(1) Phân bổ thực hiện các chính sách an sinh xã hội

- Khôi tỉnh:

+ Bổ sung vốn ủy thác qua Ngân hàng Chính sách xã hội tỉnh để cho vay các đối tượng theo các chương trình, đề án được cấp có thẩm quyền quyết định²¹: 8.000 triệu đồng²².

+ Bổ sung chi thực hiện các chính sách an sinh xã hội còn thiếu (*Hỗ trợ BHXH tự nguyện, hỗ trợ BHYT theo Nghị quyết số 18/2019/NQ-HĐND của Hội đồng nhân dân tỉnh; hỗ trợ chính sách BHXH cho lao động DTTS tại các doanh nghiệp theo quy định tại Quyết định số 42/2012/QĐ-TTg ngày 08 tháng 10 năm 2012 của Thủ tướng Chính phủ về việc hỗ trợ tổ chức, đơn vị sử dụng lao động là người DTTS tại khu vực miền núi, vùng đặc biệt khó khăn*) và bổ sung nguồn thực hiện cải cách tiền lương tăng thêm năm 2023 (*nếu có*) sau khi Bộ Tài chính thẩm định chính thức 8.660 triệu đồng.

- Khôi huyện (bổ sung, hỗ trợ mục tiêu cho ngân sách huyện): Bố trí thêm kinh phí hỗ trợ hộ nghèo, hộ cận nghèo đón Tết nguyên Đán Kỷ Mão 2023: 2.568

²⁰ Triển khai thực hiện khi hoàn thiện thủ tục đầu tư theo quy định. Dự án được Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt chủ trương đầu tư tại Quyết định số 68/QĐ-UBND ngày 06 tháng 3 năm 2023.

²¹ Cho vay đối với người nghèo và các đối tượng chính sách khác trên địa bàn tỉnh Kon Tum theo quy định tại Nghị định số 78/2002/NĐ-CP ngày 04 tháng 10 năm 2002 của Chính phủ về tín dụng đối với người nghèo và các đối tượng chính sách khác; Cho vay theo Đề án cho vay tiêu dùng từ nguồn vốn ngân sách địa phương ủy thác sang Ngân hàng Chính sách xã hội, góp phần ngăn chặn, đẩy lùi hoạt động "tín dụng đen" trên địa bàn tỉnh Kon Tum theo Nghị quyết số 67/2019/NQ-HĐND ngày 30 tháng 12 năm 2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh Kon Tum; Cho vay ưu đãi thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia theo quy định tại Nghị định số 27/2022/NĐ-CP ngày 19 tháng 04 năm 2022 của Chính phủ quy định cơ chế quản lý, tổ chức thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia.

²² Theo Nghị quyết số 59/2022/NQ-HĐND ngày 29 tháng 8 năm 2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh về ban hành Quy định cơ chế huy động nguồn vốn tín dụng và nguồn vốn hợp pháp khác thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn tỉnh Kon Tum giai đoạn 2021-2025; trong đó tại điểm a, Khoản 1, Điều 4 quy định "*Ngân sách cấp tỉnh: tối thiểu 15 tỷ đồng/năm*". Dự toán giao đầu năm 2023, Ủy ban nhân dân tỉnh đã giao vốn ủy thác sang Chi nhánh NHCSXH tỉnh 07 tỷ đồng. Nhu cầu kinh phí còn lại phải bố trí tối thiểu theo quy định: 08 tỷ đồng.

triệu đồng²³. Hiện nay, các huyện thành phố đang triển khai tổng hợp quyết toán gửi Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh tổng hợp chung để gửi Sở Tài chính, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tham mưu cấp thẩm quyền cấp chính thức theo quy định.

(2) Phân bổ vốn đầu tư phát triển:

- Khối tỉnh:

+ Đường Trường Chinh (đoạn từ đường Phan Đình Phùng đến đường Đào Duy Từ - phạm vi cầu nối qua sông Đăk Bla): 2.912 triệu đồng²⁴ (đây là dự án quan trọng, trong khi nguồn thu đất hiện nay không có nguồn để thông báo chi tiết).

+ Đầu tư cơ sở hạ tầng tại các điểm định canh định cư tập trung theo Quyết định số 2085/QĐ-TTg ngày 31 tháng 10 năm 2016 của Thủ tướng Chính phủ: 11.874 triệu đồng (trong đó thu hồi vốn ứng trước ngân sách tỉnh là 8.500 triệu đồng)²⁵.

+ Cải tạo, sửa chữa khuôn viên, hồ nước tại Trụ sở Đoàn đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân tỉnh: 5.026 triệu đồng²⁶ (đề xuất bố trí đủ theo tổng mức đầu tư, Sở Kế hoạch và Đầu tư sẽ rà soát để cập nhật kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 theo đúng quy định).

+ Mua sắm, sửa chữa trang thiết bị bàn, ghế và các trang thiết bị khác tại Hội trường Ngọc Linh: 7.000 triệu đồng²⁷.

+ Dự án: Xây dựng và lắp đặt bảng quảng cáo du lịch ngoài trời 1.750 triệu đồng²⁸. Thực hiện thông báo vốn sau khi dự án đảm bảo hồ sơ theo quy định.

- Khối huyện (bổ sung, hỗ trợ mục tiêu cho ngân sách huyện):

+ Hỗ trợ UBND huyện Đăk Glei đầu tư xây dựng công trình: Trụ sở làm việc Đảng ủy, HĐND, UBND, UBMTTQVN xã Ngọc Linh: 4.000 triệu đồng²⁹.

²³ Văn bản số 4383/UBND-KGVX ngày 26 tháng 12 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc hỗ trợ hộ nghèo, hộ cận nghèo đón tết Nguyên đán Quý Mão 2023.

²⁴ Dự án được phê duyệt tại Quyết định số 826/QĐ-UBND ngày 06 tháng 9 năm 2021 với tổng mức đầu tư 457.126 triệu đồng, đầu tư từ nguồn ngân sách tỉnh (nguồn thu tiền quyền sử dụng đất, nguồn tăng thu ngân sách tỉnh,...) và các nguồn vốn hợp pháp khác. Trong kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 dự án được bố trí 340.000 triệu đồng. Lũy kế kế hoạch đã được bố trí thực hiện dự án là 115.080 triệu đồng (tuy nhiên dự án mới được thông báo chi tiết 15.080 triệu đồng).

²⁵ Dự án được phê duyệt tại Quyết định số 740/QĐ-UBND ngày 10 tháng 10 năm 2022 với tổng mức đầu tư là 102.126 triệu đồng, trong đó nguồn ngân sách trung ương là 84.230 triệu đồng và ngân sách địa phương khoảng 17.896 triệu đồng. Năm 2022 dự án được bố trí từ nguồn ngân sách địa phương nhưng do nguồn thu tiền sử dụng đất không đảm bảo nên dự án mới được ứng 8.500 triệu đồng.

²⁶ Dự án được phê duyệt điều chỉnh với tổng mức đầu tư là 7.026 triệu đồng, đầu tư từ nguồn tăng thu, tiết kiệm chi và các nguồn vốn hợp pháp khác. Trong kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 dự án được phân bổ 5.150 triệu đồng. Đến nay dự án mới được bố trí 2.000 triệu đồng từ nguồn tăng thu, tiết kiệm chi ngân sách tỉnh năm 2021. Do dự án được phê duyệt từ nguồn tăng thu, tiết kiệm chi và các nguồn vốn hợp pháp khác, do đó, đề xuất bố trí đủ theo tổng mức đầu tư, Sở Kế hoạch và Đầu tư sẽ rà soát để cập nhật kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 theo đúng quy định.

²⁷ Dự án được phê duyệt tại Quyết định số 190/QĐ-SKHĐT ngày 31 tháng 12 năm 2022 với tổng mức đầu tư là 9.833 triệu đồng từ nguồn vốn ngân sách địa phương và các nguồn vốn hợp pháp khác. Trong kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 dự án được bố trí 9.936 triệu đồng, đến nay dự án mới được bố trí 300 triệu đồng để thực hiện công tác chuẩn bị đầu tư.

²⁸ Văn bản số 4307/UBND-KGVX ngày 21 tháng 12 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc lắp đặt bảng quảng cáo du lịch ngoài trời. Tờ trình số 12/TTTr-SVHTTĐN ngày 16 tháng 02 năm 2023 của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

+ Hỗ trợ Dự án: Đầu tư tuyến đường giao thông lên khu di tích lịch sử diêm cao 1049, xã Hơ Moong, huyện Sa Thầy, chiều dài khoảng 02 km: 2.000 triệu đồng³⁰.

+ Hỗ trợ dự án đầu tư xây dựng công trình: Cấp điện phục vụ Dự án trồng cây ăn quả công nghệ cao tại huyện Kon Rẫy của Công ty cổ phần Tập đoàn TH: 2.000 triệu đồng³¹.

+ Hỗ trợ dự án đầu tư công trình: Điện chiếu sáng công lộ thị trấn Đăk Rve, xã Tân Lập và xã Đăk Ruồng, huyện Kon Rẫy 2.000 triệu đồng³².

+ Hỗ trợ dự án: Lắp đặt Hệ thống Camera giám sát an ninh huyện Đăk Hà (giai đoạn 3): 1.500 triệu đồng³³.

+ Hỗ trợ Dự án đầu tư lắp đặt hệ thống camera giám sát đảm bảo an toàn giao thông - an ninh trật tự trên địa bàn huyện Tu Mơ Rông 1.500 triệu đồng³⁴.

+ Hỗ trợ Dự án đầu tư lắp đặt hệ thống camera giám sát đảm bảo an toàn giao thông - an ninh trật tự trên địa bàn huyện Đăk Tô 1.500 triệu đồng³⁵.

Ủy ban nhân dân tỉnh đã báo cáo Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét hỗ trợ một phần và chỉ thực hiện thông báo vốn sau khi dự án đảm bảo đầy đủ hồ sơ theo quy định, nhu cầu kinh phí còn lại huyện cân đối ngân sách huyện để thực hiện.

2. Điều chỉnh giảm chi dự phòng ngân sách tỉnh, giảm chi từ nguồn giao tăng thu các dự án khai thác quỹ đất năm 2022

Căn cứ quy định tại điểm a khoản 3 Điều 52 Luật Ngân sách Nhà nước năm 2015 quy định: “*Ủy ban nhân dân trình Thường trực Hội đồng nhân dân cùng cấp quyết định điều chỉnh dự toán ngân sách địa phương và báo cáo Hội đồng nhân dân tại kỳ họp gần nhất trong các trường hợp sau: a) Dự kiến số thu không đạt dự toán được Hội đồng nhân dân quyết định phải điều chỉnh giảm một số khoản chi;*”

Căn cứ Thông tư số 122/2021/TT-BTC ngày 24 tháng 12 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định về tổ chức thực hiện dự toán ngân sách Nhà nước

²⁹ Dự án được phê duyệt tại Quyết định số 342/QĐ-UBND ngày 21 tháng 9 năm 2022 với tổng mức đầu tư khoảng 14.990 triệu đồng, trong đó nguồn ngân sách huyện khoảng 7.252 triệu đồng và đối ứng hỗ trợ từ ngân sách tỉnh khoảng 7.738 triệu đồng. Đến nay dự án đã được bố trí 3.500 triệu đồng từ nguồn tăng thu ngân sách tỉnh năm 2021.

³⁰ Tờ trình số 89/TTr-UBND ngày 17 tháng 3 năm 2023 của Ủy ban nhân dân huyện Sa Thầy.

³¹ Thực hiện theo Công văn số 725/VP-HTKT ngày 14 tháng 02 năm 2023 của Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh (lý giải nguyên nhân: mặc dù dự án cấp điện phục vụ Dự án trồng cây ăn quả công nghệ cao tại huyện Kon Rẫy của Công ty cổ phần Tập đoàn TH chưa có trong danh mục dự án Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025, tuy nhiên, việc đầu tư xây dựng hạ tầng cấp điện đến vị trí ngoài hàng rào dự án theo như Bản ghi nhớ giữa Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum và Công ty cổ phần Tập đoàn TH là cần thiết. Bên cạnh đó, theo quy định nguồn tăng thu, tiết kiệm chi là nguồn vốn nhà nước ngoài đầu tư công. Do đó, việc bổ sung có mục tiêu cho huyện (thực hiện tương tự dự án Hỗ trợ UBND huyện Đăk Glei đầu tư xây dựng công trình: Trụ sở làm việc Đảng ủy, HĐND, UBND xã Ngọc Linh là hoàn toàn phù hợp). Trên cơ sở Biên bản làm việc giữa các đơn vị gồm: Sở Công Thương, Ủy ban nhân dân huyện Kon Rẫy, Công ty Điện lực Kon Tum và Công ty TNHH Nông nghiệp sạch Tây nguyên (Theo đề xuất của Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Văn bản số 496/SKHĐT-TH ngày 28 tháng 02 năm 2023).

³² Tờ trình số 22/TTr-UBND ngày 03 tháng 3 năm 2023 của Ủy ban nhân dân huyện Kon Rẫy.

³³ Tờ trình số 32/TTr-UBND ngày 22 tháng 02 năm 2023 (Tổng dự án 5.500 triệu đồng, đã thực hiện lũy kế đến năm 2022: 3.500 triệu đồng (NS tỉnh hỗ trợ), nhu cầu kinh phí năm 2023: 2.000 triệu đồng).

³⁴ Tờ trình số 13/TTr-UBND ngày 16 tháng 02 năm 2023 của Ủy ban nhân dân huyện Tu Mơ Rông.

³⁵ Tờ trình số 06/TTr-UBND ngày 14 tháng 02 năm 2023 của Ủy ban nhân dân huyện Đăk Tô.

năm 2022, trong đó, tại khoản 8 Điều 7 quy định: “*Đối với số thu tiền sử dụng đất, thu xổ số kiến thiết, thu cổ phần hóa và thoái vốn nhà nước của các doanh nghiệp nhà nước do địa phương quản lý và các nguồn thu khác gắn với nhiệm vụ chi cụ thể, trong điều hành các địa phương cần căn cứ dự toán đã được giao và tiến độ thực hiện thu thực tế, trường hợp dự kiến giảm thu so với dự toán, đồng thời ngân sách địa phương không thể bù đắp từ các khoản tăng thu khác thì phải chủ động rà soát, cắt giảm hoặc giãn tiến độ thực hiện các công trình, dự án được bố trí từ nguồn thu này*”.

Căn cứ quy định nêu trên, Ủy ban nhân dân tỉnh đã trình Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh thống nhất chủ trương điều chỉnh dự toán ngân sách địa phương năm 2022 tại Thông báo số 12/TB-TTHĐND ngày 24 tháng 4 năm 2023 của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, như sau:

a) Điều chỉnh giảm chi dự phòng ngân sách cấp tỉnh năm 2022:

Dự phòng ngân sách tỉnh năm 2022 Hội đồng nhân dân tỉnh giao 67.330 triệu đồng, trong đó, trích 2% bổ sung nguồn dự phòng từ nguồn tăng thu so với dự toán Trung ương giao 20.796 triệu đồng³⁶.

Căn cứ số thu thực tế từ các dự án khai thác quỹ đất giao tăng thu so với dự toán Trung ương giao thực hiện tại mục c khoản 1 mục I nêu trên 422.675 triệu đồng, số trích 2% bổ sung nguồn dự phòng thực tế trên tổng thu các dự án khai thác quỹ đất năm 2022 là 8.453 triệu đồng (*422.675 triệu đồng x 2%*), giảm so dự phòng theo dự toán giao đầu năm **12.343 triệu đồng** (*20.796 triệu đồng - 8.453 triệu đồng*).

b) Điều chỉnh giảm chi từ nguồn Hội đồng nhân dân tỉnh giao tăng thu các dự án khai thác quỹ đất năm 2022:

Căn cứ Nghị quyết số 59/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh về dự toán thu, chi ngân sách địa phương và phân bổ ngân sách cấp tỉnh năm 2022, trong đó, dự toán chi từ nguồn thu các dự án khai thác quỹ đất giao tăng thu so với dự toán Trung ương giao (*Bao gồm chi đền bù giải phóng mặt bằng của các dự án đầu tư mà nhà đầu tư đã tự nguyện ứng trước từ nguồn thu tiền thuê đất, tiền sử dụng đất phân bổ cho các dự án, nhiệm vụ theo tiến độ nguồn thu thực tế*): 1.019.004 triệu đồng.

Căn cứ số thu thực tế từ các dự án khai thác quỹ đất giao tăng thu so với dự toán Trung ương giao thực hiện năm 2022 là 511.312 triệu đồng³⁷ (*bao gồm, thu*

³⁶ Dự toán chi cân đối ngân sách địa phương năm 2022 Hội đồng nhân dân tỉnh giao: 7.150.317 triệu đồng, tăng 1.213.000 triệu đồng so với dự toán trung ương giao, trong đó ngân sách tỉnh tăng 1.039.800 triệu đồng, theo quy định khoản 1, Điều 10 Luật NSNN: Mức bố trí dự phòng từ 2% đến 4% tổng chi ngân sách mỗi cấp. Như vậy, Dự phòng ngân sách tỉnh năm 2022 phải tăng thêm 20.796 triệu đồng so với dự phòng trung ương giao (1.039.800 triệu đồng x 2%).

³⁷ Thu Dự án khai thác quỹ đất phát triển kết cấu hạ tầng tại Trung tâm thể dục thể thao: 352.782 triệu đồng; Thu từ bán đấu giá Lô đất Công ty cổ phần xây dựng 79, Công ty CP tư vấn giao thông, Sở Giao thông vận tải, Sở Giáo dục và Đào tạo, phường Quang Trung, thành phố Kon Tum: 65.498 triệu đồng; Thu Dự án đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng khai thác quỹ đất mở rộng không gian đô thị khu trung tâm Phường Ngô Mây, thành phố Kon Tum: 701 triệu đồng; Ghi thu, ghi chi tiền thuê đất, tiền sử dụng đất mà nhà đầu tư tự nguyện ứng trước để chi đền bù, giải phóng mặt bằng: 3.693 triệu đồng; Dự án khai thác quỹ đất Thành phố Kon Tum thực hiện 88.637 triệu đồng.

tiền thuê đất 12.474 triệu đồng, thu tiền bán tài sản trên đất 10.151 triệu đồng, thu tiền sử dụng đất 484.995 triệu đồng; ghi thu, ghi chi tiền thuê đất, tiền sử dụng đất mà nhà đầu tư tự nguyện ứng trước để chi đền bù, giải phóng mặt bằng 3.692 triệu đồng) sau khi thực hiện trích 2% bổ sung nguồn dự phòng ngân sách cấp tỉnh (422.675 triệu đồng x 2%): 8.453 triệu đồng và thu các dự án thành phố thực hiện được hưởng theo phân cấp 78.001 triệu đồng. Số còn lại 424.858 triệu đồng thực hiện trích và phân bổ chi (gồm: *trích 70% tạo nguồn cải cách tiền lương ngân sách cấp tỉnh theo quy định từ nguồn thu tiền thuê đất, tiền bán tài sản trên đất theo quy định; trích 12% chi cho công tác quản lý đất đai và Quỹ phát triển đất theo Nghị quyết 12/2018/NQ-HĐND của Hội đồng nhân dân tỉnh; ghi thu, ghi chi tiền thuê đất, tiền sử dụng đất mà nhà đầu tư tự nguyện ứng trước để chi đền bù, giải phóng mặt bằng; và phân bổ chi đầu tư theo qui định*).

Như vậy, chi từ nguồn thu các dự án khai thác quỹ đất so với dự toán Trung ương giao (Bao gồm chi đền bù GPMB của các dự án đầu tư mà nhà đầu tư đã tự nguyện ứng trước từ nguồn thu tiền thuê đất, tiền sử dụng đất) **giảm 594.146 triệu đồng** (1.019.004 triệu đồng - 424.858 triệu đồng) so với dự toán Hội đồng nhân dân tỉnh giao.

Từ quy định và thực tế nêu trên, Ủy ban nhân dân tỉnh đã trình Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh thống nhất chủ trương điều chỉnh giảm chi ngân sách cấp tỉnh năm 2022 số tiền **606.489 triệu đồng** (trong đó, giảm chi dự phòng ngân sách cấp tỉnh năm 2022 là 12.343 triệu đồng; giảm chi từ nguồn giao tăng thu từ các dự án khai thác quỹ đất so với dự toán Trung ương giao năm 2022 là 594.146 triệu đồng)./.
